

KS. NGUYỄN VĂN TRÍ

# KỸ THUẬT NUÔI VỊT THỊT, VỊT TRỨNG VÀ NUÔI VỊT TRÊN CẠN



NGUYỄN  
OC LIÊU

5



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ



**KS. NGUYỄN VĂN TRÍ**

***KỸ THUẬT NUÔI***  
**VỊT THỊT, VỊT TRỨNG**  
**và NUÔI VỊT TRÊN CẠN**

**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ**  
**HÀ NỘI - 2008**



## LỜI GIỚI THIỆU

Với mong muốn giúp người nông dân chăn nuôi vịt đạt hiệu quả kinh tế cao, chúng tôi biên soạn cuốn sách **"Kỹ thuật nuôi vịt thịt, vịt trứng và nuôi vịt trên cạn"**. Trong khuôn khổ của cuốn sách này, chúng tôi giới thiệu với bạn đọc về giống: đặc điểm tiêu hoá, hấp thu và nhu cầu dinh dưỡng của vịt; kỹ thuật ấp trứng vịt; cách phòng trị các bệnh thường gặp ở vịt; kỹ thuật nuôi vịt hưởng thịt, nuôi vịt hưởng trứng và nuôi vịt trên cạn không cần nước bơi lội.

Để làm giàu, người nông dân hiện nay không còn nuôi vịt để cải thiện bữa ăn gia đình, cải thiện điều kiện kinh tế đơn thuần mà đã chuyển qua phương thức chăn nuôi vịt hàng hoá (vịt chuyên thịt, vịt chuyên trứng) nhờ các tiến bộ khoa học kỹ thuật và các chương trình cải tạo đàn giống nước ta đã nhập nhiều giống vịt cao sản như CV Super M, Khaki Campbell, CV 2000 Layer, v.v... Trước đây người ta thường nghĩ rằng, nuôi vịt là phải có ao hồ, sông suối, đồng ruộng.... để vịt bơi lội, mò kiếm mồi, tắm mát.... Nhưng ngày nay, một kỹ thuật mới đã ra đời, đó là nuôi vịt trên cạn (trên vườn cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm, cây lâm nghiệp....) không cần nước để vịt bơi lội. Với cách nuôi này, chỉ cần có nước sạch cho vịt uống đầy đủ và phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng đúng kỹ thuật thì vẫn mang lại hiệu quả kinh tế không khác gì so với nuôi vịt có ao hồ, sông suối, đồng ruộng, v.v...

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

TÁC GIẢ



## MỤC LỤC

Lời giới thiệu .....	3
----------------------	---

### **Phần một: Các giống vịt đang nuôi ở Việt Nam**

I. Các giống vịt hướng trứng .....	7
II. Các giống vịt hướng thịt .....	9
III. Các giống vịt kiêm dụng .....	10

### **Phần hai: Đặc điểm tiêu hoá, hấp thu và nhu cầu dinh dưỡng của vịt**

I. Đặc điểm tiêu hoá, hấp thu thức ăn của vịt .....	17
1. Cấu tạo cơ quan tiêu hoá .....	17
2. Sự hấp thu thức ăn ở vịt .....	21
II. Nhu cầu dinh dưỡng của vịt .....	22
1. Nhu cầu dinh dưỡng của vịt sinh sản .....	22
2. Nhu cầu dinh dưỡng của vịt hướng thịt .....	24
3. Thức ăn nuôi vịt .....	25
III. Xây dựng khẩu phần ăn cho vịt .....	32

### **Phần ba: Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt hướng trứng**

1. Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt sinh sản giai đoạn 1 - 56 ngày tuổi .....	39
2. Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt hậu bị giai đoạn từ 57 ngày tuổi đến khi vịt bắt đầu đẻ .....	50
3. Kỹ thuật nuôi dưỡng vịt đẻ .....	57
4. Chăm sóc và vệ sinh phòng bệnh cho đàn vịt đẻ .....	56

### **Phần bốn: Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt hướng thịt**

1. Chọn con giống .....	59
2. Kỹ thuật nuôi dưỡng .....	59
3. Chăm sóc .....	61

**Phần năm: Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc**

**vịt trên cạn không cần nước bơi lội**

1. Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt con 0 - 8 tuần tuổi .... 64
2. Kỹ thuật nuôi dưỡng vịt hậu bị từ 9 tuần tuổi đến khi bắt đầu đẻ ..... 76
3. Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vịt đẻ ..... 80

**Phần sáu: Ấp trứng vịt**

1. Chọn và khử trùng trứng ..... 83
2. Bảo quản trứng ..... 84
3. Xếp trứng vào ấp ..... 84
4. Chế độ ấp trong máy ..... 86
5. Các công việc khác khi vịt nở ..... 90
6. Một số hiện tượng không bình thường trong ấp nở trứng gia cầm và nguyên nhân ..... 92

**Phần bảy: Một số bệnh thường gặp ở vịt**

1. Bệnh dịch tả ..... 94
  2. Bệnh tụ huyết trùng ..... 95
  3. Bệnh phó thương hàn ..... 96
  4. Bệnh ký sinh trùng do giun chỉ gây ra ..... 97
  5. Bệnh do nhiễm độc tố Aflatoxin ..... 98
  6. Bệnh dinh dưỡng ..... 99
  7. Bệnh cúm gia cầm ..... 99
    - A. Bệnh cúm gia cầm là bệnh gì? ..... 99
    - B. Cách phòng bệnh cho gia cầm trong vùng chưa có dịch ..... 103
      - I. Về chăn nuôi ..... 103
      - II. Về thú y ..... 104
        1. Áp dụng các biện pháp an toàn sinh học ..... 104
        2. Giám sát bệnh ..... 106
- Tài liệu tham khảo ..... 115



## *Phần một*

# **CÁC GIỐNG VỊT ĐANG NUÔI Ở VIỆT NAM**

## **I. Các giống vịt hướng trứng**

### ***Vịt Cỏ***

Vịt Cỏ còn được gọi là vịt đàn, vịt tàu, là một trong những giống vịt nuôi lâu đời và phổ biến nhất ở nước ta. Vịt có nguồn gốc từ vịt trời, qua quá trình thuần hóa tự nhiên tạo thành giống vịt này; vịt được xếp vào loại hình trứng và kết hợp nuôi vịt thịt thời vụ.

*Đặc điểm ngoại hình:* Vịt Cỏ có nhiều màu lông khác nhau, bao gồm: Sẻ sẫm (cà cuống, tàu rằn sẫm) chiếm đại đa số; trắng tuyền (tàu cỏ) chiếm 5 - 8% đàn; sẻ nhạt (tàu rằn nhạt); xám hồng; xám đá; khoang trắng đen (tàu khoang); đen tuyền (tàu ô).

Vịt có đầu thanh tú, mắt sáng, lanh lợi, mỏ dẹt, khoẻ và dài. Cổ thanh, mình thon, ngực lép, chân hơi dài so với thân.

Vịt có tầm vóc nhỏ bé, lúc 140 ngày tuổi (bắt đầu sinh sản) vịt đực nặng 1,5 - 1,7kg, vịt mái nặng 1,4 - 1,5kg.

Vịt có khả năng sinh sản cao, năng suất trứng đạt 160 - 225 quả/mái/năm. Trứng có khối lượng nhỏ 64 - 65g. Trứng có tỷ lệ phôi cao. Chi phí thức ăn để sản xuất 10 quả trứng là 2,0 - 2,3kg. Khả năng sản xuất thịt thấp: lúc 75 ngày tuổi vịt chỉ đạt khối lượng xấp xỉ 1,0kg.

Đây là giống vịt chịu kham khổ, kiếm mồi rất giỏi, thích hợp với phương thức chăn thả cổ truyền ở Việt Nam. Do đặc điểm dễ nuôi, dễ đẻ, chịu khó kiếm mồi, vịt Cỏ được xếp vào loại hình vịt hướng trứng.

## ***Vịt Khaki Campbell***

Đây là giống vịt được tạo ra ở Anh, được đặt tên theo ic giả tạo ra chúng - Bà Campbell, một nhà tạo giống gia âm người Anh.

Vịt có tầm vóc nhỏ vừa phải, lúc trưởng thành con đực ặng 2,2 - 2,4kg, con mái nặng 2,0 - 2,2kg.

Vịt nhanh nhẹn, thân hình có dáng hơi thẳng đứng, ân đối, ngực sâu rộng, cơ thể chắc chắn, lưng rộng, hẳng, dài vừa phải, hơi dốc từ vai về phía sau. Đuôi ngắn, hỏ, hơi vểnh lên, bộ lông mịn, mượt bóng. Minh dài vừa hải, thon thả, cổ nhỏ và thanh, nhìn vịt có dáng thanh tú.

Đây là giống vịt có năng suất đẻ trứng rất cao, 250 - 25 quả/mái/năm. Trứng nhỏ 65 - 70g.

Giống vịt Khaki Campbell có 3 nhóm lông khác nhau:

- *Nhóm lông xám:*

+ Con đực: Đầu và cổ lang màu xanh cánh gián, mỗi iếc lông đều được xen kẽ hài hoà, giữa màu nâu xám im. Màu cánh gián hoà cùng màu tía chạy đến tận đuôi m cho lông đuôi có màu nâu xám sẫm, vòng lông đuôi ó màu xanh tía hoặc óng ánh, có lông xoắn ở giữa. Mỏ anh có dấu hình hạt đậu đen ở đỉnh, mắt nâu, chân màu a cam sáng nhạt.

+ Con mái: Đầu, cổ màu nâu sẫm, vùng vai, ngực lườn àu nâu nhạt, viền bề ngoài màu nâu sẫm. Tiếp theo là àu xanh cánh gián ở vùng phao câu. Đuôi, cánh, lưng và àu cánh màu nâu xám. Mắt, chân màu nâu hoặc tương tự àu thân vịt. Mỏ có màu nâu đá, có nốt hình hạt đậu màu en ở đỉnh.

- *Nhóm lông trắng:* Cả vịt đực và vịt mái đều trắng khắp y thể; mắt xanh xám; mỏ, chân, màng chân màu da cam.